

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và xác định nội dung trọng tâm, cấp bách, thường xuyên của Nghị quyết số 03-NQ/TU để tổ chức thực hiện có hiệu quả; tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong hệ thống chính trị, các cấp chính quyền và người dân để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo.

- Hoàn chỉnh các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng nhân tài, tạo điều kiện thuận lợi để nhân tài phát huy năng lực, sở trường.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo của Chính phủ và Nghị quyết số 03-NQ/TU; xác định lộ trình rõ ràng, hợp lý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ; phân công nhiệm vụ cụ thể các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương, ngành, lĩnh vực; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách đào tạo và thu hút nguồn nhân lực, tạo đột phá trong phát triển nguồn nhân lực của Tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp, tạo đột phá về chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, phù hợp với xu hướng chuyển đổi số và hợp tác quốc tế. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên gia, cán bộ khoa học, kỹ thuật, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, có trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phong cách làm việc khoa học, chuyên nghiệp. Nâng cao kỹ năng cho người lao động, năng lực quản lý của đội ngũ doanh nhân. Cải thiện chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo nghề tiếp cận với cả nước và khu vực ASEAN.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- 100% cán bộ, công chức cấp xã, cấp huyện và cấp Tỉnh có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm.

- 100% viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục 2019; 70% giảng viên trường cao đẳng có trình độ sau đại học trở lên.

- Số Bác sĩ/1 vạn dân toàn tỉnh là 11.

- Tỷ lệ Điều dưỡng/1 vạn dân công lập là 15.

b) Về lĩnh vực lao động

- 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học đạt chuẩn kiểm định chất lượng.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 79%, trong đó, lao động được đào tạo nghề đạt 57%.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động dưới 40%.

3. Định hướng đến năm 2030

a) Về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Có 30% cán bộ, công chức, viên chức cấp Tỉnh, huyện (*không tính viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo*) có trình độ sau đại học.

- Trên 30% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp Tỉnh đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- 30% viên chức trường trung học phổ thông có trình độ từ thạc sĩ trở lên; 80% giảng viên trường cao đẳng có trình độ sau đại học; 35% giảng viên Trường Chính trị Tỉnh có trình độ tiến sĩ.

- 75% cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

b) Về lĩnh vực lao động

- 100% cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học đạt chuẩn kiểm định chất lượng và có ít nhất 30% chương trình đào tạo bậc cao đẳng đạt chuẩn khu vực, quốc tế hoặc được công nhận tương đương.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó, lao động được đào tạo nghề đạt 65%.

- Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động dưới 35%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và của hệ thống chính trị về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của phát triển nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao đối với việc phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch lớn của Tỉnh để thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết số 372/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa IX về phát triển kinh tế - xã hội 05 năm (2021 - 2025).

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương về phát triển nguồn nhân lực; xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài theo hướng đột phá, cạnh tranh, có lựa chọn ưu tiên; tạo môi trường làm việc tốt để phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực trên các lĩnh vực Tỉnh còn thiếu và yếu.

c) Tiếp tục thực hiện các biện pháp phù hợp với điều kiện thực tế của Tỉnh để đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, gồm:

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giữa các địa bàn trong tỉnh, giữa tỉnh với các tỉnh trong Khu vực đồng bằng sông Cửu Long, tạo tiền đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao.

- Đổi mới phát triển giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, phát triển năng lực của các cơ sở đào tạo nhằm tăng khả năng cung ứng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong tỉnh, nhu cầu thị trường đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

d) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh bảo đảm số lượng, cơ cấu và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả phục vụ và cung ứng dịch vụ công cho nhân dân.

đ) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các thành phần kinh tế, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực quản lý, điều hành doanh nghiệp, nguồn nhân lực phục vụ sản xuất trên tất cả các lĩnh vực kinh tế của Tỉnh.

e) Tiếp tục đổi mới và tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở các ngành và các địa phương trong Tỉnh.

g) Mở rộng, tăng cường phối hợp và hợp tác trong và ngoài nước để phát triển nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực trên các lĩnh vực Tỉnh còn thiếu và yếu đáp ứng nhu cầu phát triển địa phương.

2. Giải pháp

a) Nhóm giải pháp về nâng cao nhận thức

Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp, người lao động trên địa bàn Tỉnh về:

- Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc phát triển nguồn nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội; gắn kết chặt chẽ với quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết tạo việc làm và nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống an sinh xã hội cho mọi người dân.

- Phát triển nhân lực là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, của từng gia đình và mọi người dân; đồng thời phát triển nhân lực phải gắn liền với tạo môi trường để huy động mọi nguồn lực đầu tư, chăm lo đào tạo phát triển nguồn nhân lực. Tăng cường trách nhiệm của các cấp ủy chính quyền, các hội, đoàn thể đối với việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Trong phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thì chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông là nền tảng; đào tạo nghề có kỹ năng, đào tạo lao động có tay nghề cao là khâu đột phá; chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị là nhân tố quyết định.

b) Nhóm giải pháp về phát triển giáo dục và đào tạo

- *Đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông:*

+ Rà soát điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, tập trung hoàn thiện hệ thống các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng huyện, thành phố, đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của Tỉnh.

+ Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển Giáo dục tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, Đề án chuyển đổi số ngành Giáo dục, trong đó thí điểm triển khai mô hình quản lý “*Trường học thông minh - An toàn - Không dùng tiền mặt*”; và đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình của Trung ương; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục theo hướng trường đạt chuẩn quốc gia, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo và hội nhập quốc tế; từng bước nâng cao chất lượng một số trường trung học phổ thông ở địa bàn biên giới để trở thành trường trọng điểm chất lượng cao, tạo tiền đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực biên giới của tỉnh.

- *Đối với giáo dục nghề nghiệp:*

+ Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh theo hướng mở và linh hoạt; nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp về quy mô, chương trình đào tạo, điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, giảng viên đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, gắn đào tạo với tìm đầu ra cho người học. Tăng cường liên kết với doanh nghiệp trong đào tạo và tuyển dụng lao động sau đào tạo, hình thành mạng lưới liên kết phối hợp giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp (*đào tạo; thực hành, thực tập; xây dựng chương trình, giáo trình, giải quyết việc làm sau đào tạo...*); thí điểm xây dựng mô hình liên kết với Nhật Bản đào tạo hệ trung cấp lĩnh vực nông nghiệp chất lượng cao cho học sinh sau trung học cơ sở tại tỉnh Đồng Tháp; đào tạo nhân lực triển khai “*Mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi*”...

+ Từng bước đầu tư, xây dựng Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp trở thành trường chất lượng cao, nằm trong nhóm dẫn đầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và là nơi kết nối chuyên gia khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế để đào tạo nguồn nhân lực có trình độ, tay nghề đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và nhu cầu xã hội.

c) Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động

- *Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:*

+ Đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với vị trí, việc làm; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức phát huy năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ Rà soát công tác quy hoạch, đào tạo đội ngũ cán bộ dự nguồn, lãnh đạo quản lý, cán bộ nữ, nhất là cán bộ trẻ; bảo đảm các yêu cầu, tiêu chuẩn, điều kiện quy định của các chức danh trước khi bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Đẩy mạnh việc đào tạo kỹ năng chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh; mở rộng quy mô đào tạo các chuyên ngành về chuyển đổi số tại các cơ sở đào tạo của tỉnh; từng bước đưa nội dung giáo dục kiến thức và kỹ năng về chuyển đổi số vào các cơ sở giáo dục phổ thông.

+ Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục thực hiện chế độ luân chuyển cán bộ, đặc biệt là luân chuyển cán bộ về tuyến cơ sở. Rà soát, xử lý các trường hợp bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức không đúng vị trí việc làm và không phù hợp với chuyên môn được đào tạo. Phát huy năng lực, trình độ chuyên môn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trẻ được đào tạo theo Chương trình Mê Kông 1000; lựa chọn sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, cán bộ trẻ, cán bộ dự nguồn trong quy hoạch đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

+ Rà soát, sắp xếp, củng cố nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục phải có trình độ, năng lực, đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu; đào tạo, đào tạo lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đạt trình độ đào tạo chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo và triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

+ Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ viên chức ngành y tế hiện có; đẩy mạnh triển khai đào tạo nguồn nhân lực y tế thông qua hình thức đặt hàng đào tạo, bảo đảm có đủ lực lượng bác sĩ, điều dưỡng kế thừa để đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; xây dựng Đơn nguyên thực hành tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp; tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên y khoa đến thực hành tại các cơ sở y tế; vận hành mô hình bác sĩ gia đình, thực hiện chính sách bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục Ký kết hợp tác toàn diện với các cơ sở đào tạo như Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Khoa Y - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các hội Y tế công cộng, hội Y học... và các cơ sở đào tạo chất lượng, uy tín khác để đặt hàng tổ chức các hoạt động y tế, đào

tạo bổ sung nhân lực y tế cho tỉnh, nhất là đào tạo trình độ đại học, sau đại học các lĩnh vực chuyên sâu; đào tạo bác sĩ đa khoa ngành hiếm để bổ sung nguồn lực cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tại huyện, thành phố. Mời các chuyên gia giỏi tổ chức Hội thảo khoa học; cập nhật, bồi dưỡng kiến thức tại chỗ; chuyển giao kỹ thuật thông qua Đề án Bệnh viện vệ tinh.

- *Đối với doanh nghiệp và người lao động:*

+ Quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, nhất là ở các lĩnh vực Tỉnh có thế mạnh hoặc đang ưu tiên phát triển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành về kiến thức kinh tế, kỹ năng quản lý, hội nhập quốc tế, hướng đến việc hình thành, phát triển được một số doanh nghiệp mạnh, có tiềm lực của Tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đào tạo và đào tạo lại về chuyên môn, kiến thức, kỹ năng cho người lao động, trong đó, tập trung nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc khoa học.

+ Tăng cường chuyên gia, hướng dẫn khoa học kỹ thuật, phương thức sản xuất tiên tiến cho nông dân. Đào tạo khởi sự doanh nghiệp, phát triển ngành, nghề tiểu thủ công nghiệp. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng sản xuất, tư duy kinh tế, tinh thần hợp tác, hướng đến xây dựng người nông dân chuyên nghiệp. Thu hút, sử dụng sinh viên, học viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung cấp tham gia xây dựng nông thôn mới, quản lý hợp tác xã, hội quán, trang trại.

+ Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về đào tạo nghề, nhất là đào tạo lao động tay nghề cao trong các lĩnh vực đột phá, lĩnh vực có lợi thế. Thường xuyên rà soát, bổ sung chương trình đào tạo nguồn nhân lực theo hướng tích hợp kiến thức, kỹ năng thực hành và làm việc theo nhóm, tác phong làm việc chuyên nghiệp. Đổi mới phương thức đánh giá và công nhận tốt nghiệp của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tạo điều kiện cho các đơn vị sử dụng lao động tham gia đánh giá chất lượng của các cơ sở đào tạo của Tỉnh. Nâng cấp hệ thống thông tin lao động - việc làm, sàn giao dịch việc làm nhằm cung cấp thông tin kịp thời cung - cầu lao động phụ vụ công tác đào tạo và sử dụng nhân lực.

d) Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung và triển khai thực hiện có hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án về phát triển nhân lực phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh. Trong đó, tập trung rà soát, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo hướng tinh, gọn và hiệu quả. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản lý

nhà nước về giáo dục và đào tạo theo hướng lấy kết quả đầu ra làm cơ sở đánh giá.

- Rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các chính sách phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh như: Chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; chính sách thu hút sinh viên xuất sắc, du học sinh, cán bộ khoa học trẻ đến công tác, làm việc tại tỉnh Đồng Tháp; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho lao động nông thôn...

- Nghiên cứu ban hành chính sách phù hợp, tăng cường kêu gọi đầu tư xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục, đặc biệt là giáo dục nghề nghiệp; tăng cường tự chủ đối với các cơ sở đào tạo trên địa bàn Tỉnh và thí điểm cơ chế tự chủ đối với trường phổ thông tại các địa bàn có đủ điều kiện.

- Đẩy mạnh việc liên kết, phối hợp trong phát triển nguồn nhân lực. Chủ động phối hợp, liên kết với các học viện, các trường đại học, cao đẳng trong nước và nước ngoài để đào tạo nhân lực. Phát huy vai trò của Trường Đại học Đồng Tháp trong tham gia nghiên cứu khoa học, các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Tỉnh.

- Mở rộng quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố trong khu vực và cả nước để đào tạo, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Tăng cường trách nhiệm trong đào tạo, sử dụng lao động sau đào tạo giữa cơ sở đào tạo nghề và các doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh. Tiếp tục đẩy mạnh Chương trình "học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài". Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho việc xã hội hoá, liên doanh, liên kết trong đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao.

đ) Nhóm giải pháp về tài chính và đầu tư

- Phân bổ và sử dụng hợp lý ngân sách Nhà nước dành cho phát triển nguồn nhân lực của tỉnh theo hướng tập trung đẩy mạnh thực hiện các chương trình, dự án đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm tỷ lệ chi cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn Tỉnh không ít hơn 20% tổng dự toán chi.

- Tranh thủ các nguồn lực để đầu tư, xây dựng Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp, Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp trở thành trường chất lượng cao, nằm trong nhóm dẫn đầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Khuyến khích xã hội hóa trong công tác phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn Tỉnh; khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn: vốn hỗ trợ phát triển chính thức, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (*ODA*), vốn viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam, vốn tín dụng,...

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nguồn lực nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, gồm:

- Các nguồn vốn đầu tư phát triển được Trung ương phân bổ và Hội đồng nhân dân Tỉnh thông qua trong dự toán thu chi ngân sách của tỉnh hằng năm.
- Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.
- Kinh phí từ nguồn sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề của địa phương hằng năm; chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ...
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh được giao nhiệm vụ, hằng năm chủ động lập kế hoạch, xây dựng dự toán kinh phí chi tiết từng nội dung, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát và tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Căn cứ vào kế hoạch này, các sở, ngành Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp vào kế hoạch phát triển ngành, địa phương hằng năm. Đồng thời, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo kế hoạch này.

- Định kỳ vào ngày 30 tháng 11 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh và địa phương liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kịp thời đề xuất, giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình có liên quan đến giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

3. Sở Nội vụ

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2021 - 2025.

- Đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh để làm cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong khu vực công đáp ứng yêu cầu.

- Tham mưu ban hành Quy chế đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức và Quy chế thực hiện chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc và cán bộ khoa học trẻ đến công tác, làm việc tại Tỉnh.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức*”; thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tổ chức triển khai Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về đào tạo nghề nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025

- Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình có liên quan đến giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thu thập, lưu trữ và tổng hợp thông tin về cung, cầu thị trường lao động tại các huyện, thành phố và toàn tỉnh để phục vụ việc đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và các trường cao đẳng trên địa bàn Tỉnh xây dựng Đề án phát triển các trường chất lượng cao.

5. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khoa học công nghệ; phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.

6. Sở Y tế

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 372/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về đào tạo nhân lực y tế giai đoạn 2021 - 2025, trong đó, tăng cường nhân lực khám, chữa bệnh tại tuyến cơ sở; chế độ, chính sách đào tạo, thu hút, đãi ngộ cán bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cho thành phố Cao Lãnh để thực hiện định hướng phát triển thành phố Cao Lãnh trở thành trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe của Tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành y tế; hướng dẫn các cơ sở y tế trực thuộc cử viên chức tham gia đào tạo trên cơ sở quy hoạch và nhu cầu nhân lực của đơn vị; hỗ trợ học phí, chi phí sinh hoạt của viên chức được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng... từ nguồn thu sự nghiệp, hạn chế phụ thuộc hoàn toàn vào ngân sách Tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, từng bước nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe người lao động, thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 23 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về phát triển thể dục thể thao tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Chương trình “*Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 3 - 18 tuổi*” thuộc Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011- 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 về thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố cân đối, bố trí lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả giai đoạn và từng năm.

9. Sở Tài chính

- Cân đối, bảo đảm kinh phí để thực hiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thẩm định nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của các sở, ban, ngành Tỉnh và các huyện, thành phố, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh hoặc Hội đồng nhân dân Tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền và phân cấp quản lý ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết về chế độ hỗ trợ đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị quyết về chế độ hỗ trợ chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc và cán bộ khoa học trẻ đến công tác, làm việc tại Tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề xuất các giải pháp xã hội hóa trong việc đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

- Định hướng các cơ quan thông tin trên địa bàn Tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan thông tin, tuyên truyền việc triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trên địa bàn Tỉnh.

11. Đề nghị Trường Đại học Đồng Tháp và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước về dự báo cung cầu nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; phối hợp với doanh nghiệp, đơn vị sản xuất đào tạo lao động theo yêu cầu.

- Nghiên cứu cải tiến chương trình đào tạo, tăng cường trang thiết bị cơ sở vật chất; tăng cường đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng thực hành tiếp cận tốt yêu cầu lao động của doanh nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

- Mở mới các ngành, chuyên ngành, thí điểm mô hình đào tạo phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về nâng cao chất lượng

nguồn nhân lực tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi thì các cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị tại Mục V;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu VT, THVX.Thg.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang

Phụ lục
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị		Thời gian
		Chủ trì	Phối hợp	
1	Tiếp tục đẩy mạnh Chương trình “ <i>Học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài</i> ”	Sở Giáo dục và Đào tạo	- Các sở, ban, ngành Tỉnh	Hàng năm
2	Thí điểm triển khai mô hình quản lý “ <i>Trường học thông minh - An toàn - Không dùng tiền mặt</i> ”		- UBND cấp huyện	Năm 2022
3	Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “ <i>Phát triển thể lực, tầm vóc bằng giải pháp tăng cường giáo dục thể chất đối với học sinh từ 3 - 18 tuổi</i> ”		- Sở VHTTDL; các sở, ban, ngành Tỉnh	Hàng năm
4	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Tỉnh thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ		- UBND cấp huyện	Hàng năm
5	Tham mưu ban hành Kế hoạch phát triển Giáo dục tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025		- Sở, ban, ngành Tỉnh; - UBND cấp huyện	Trước ngày 28/02/2022
6	Tham mưu ban hành Quy chế thực hiện chính sách thu hút sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ đến công tác, làm việc tại tỉnh Đồng Tháp	Sở Nội vụ	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Quý II/2022
7	Tham mưu ban hành Quy chế đào tạo sau đại học ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức			Hàng năm, (ngày 28/02 năm liền kề)
8	Đánh giá thực trạng số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh để làm cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong khu vực công đáp ứng yêu cầu			
9	Tham mưu ban hành chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Quý II/2022
10	Tham mưu ban hành chính sách thu hút sinh viên xuất sắc, du học sinh, cán bộ khoa học trẻ đến công tác, làm việc tại tỉnh Đồng Tháp	Sở Tài chính	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Quý II/2022

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị		Thời gian
		Chủ trì	Phối hợp	
11	Đào tạo nhân lực để triển khai “ <i>Mô hình chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi</i> ”	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Tháp	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm
12	Tham mưu ban hành Đề án Thí điểm xây dựng mô hình liên kết với Nhật Bản đào tạo hệ trung cấp lĩnh vực nông nghiệp chất lượng cao cho học sinh sau trung học cơ sở tại tỉnh Đồng Tháp	Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư	Quý I/2022
13	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Quý III/2022
14	Tiểu tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 23 tháng 03 năm 2021 của UBND Tỉnh về phát triển thể dục thể thao tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Hàng năm
15	Tiểu tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2021 của UBND Tỉnh về đào tạo nghề nghiệp tỉnh Đồng Tháp năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025 (<i>gồm, đào tạo lao động nông nghiệp và phi nông nghiệp</i>)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Hàng năm
16	Báo cáo tổng hợp thông tin về cung, cầu thị trường lao động tại các huyện, thành phố và toàn tỉnh để phục vụ việc đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh			Hàng năm
17	Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 372/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2021 của UBND Tỉnh về đào tạo nhân lực y tế giai đoạn 2021 - 2025	Sở Y tế	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Hàng năm
18	Kế hoạch nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành y tế			Quý II/2022
19	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các sở, ban, ngành Tỉnh - UBND cấp huyện	Hàng năm